#### **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 4 năm 2012 của*

*Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

#### **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

Tên Công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TIÊN SƠN

Năm báo cáo: NĂM 2012

1. Thông tin chung
2. *Thông tin khái quát*
* Tên giao dịch: VIGLACERA TIEN SON JOINT STOCK COMPANY
* Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2300317851
* Vốn điều lệ: 99.000.000.000 đồng
* Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 99.000.000.000 đồng
* Địa chỉ: Khu Công nghiệp Tiên Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh
* Số điện thoại: 0241 3 839390
* Số fax: 0241 3 838917
* Website: viglaceratiensom.com
* Mã cổ phiếu (nếu có): VIT
1. *Quá trình hình thành và phát triển*
* Quá trình hình thành và phát triển:
* Thành lập từ năm 2001 theo Quyết định số 1866/QĐ-BXD ngày 02 tháng 11 năm 2001, Công ty Gạch Granite Tiên Sơn là doanh nghiệp thành viên hạch toán phụ thuộc Tổng Công ty Thuỷ tinh và Gốm Xây dựng (Viglacera).
* Ngày 16 tháng 7 năm 2003, Công ty Gạch Granite Tiên Sơn sáp nhập vào Công ty Gạch men Thăng Long và đổi tên thành Công ty Gạch ốp lát Thăng Long - Viglacera thuộc Tổng Công ty Thuỷ tinh và Gốm Xây dựng theo Quyết định số 960/QĐ-BXD ngày 16 tháng 7 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.
* Năm 2004, Nhà máy gạch men Thăng Long cổ phần hóa và tách khỏi công ty Gạch góp lát Thăng Long.
* Ngày 19 tháng 01 năm 2005, Công ty Gạch ốp lát Thăng Long - Viglacera chuyển địa điểm trụ sở chính từ xã Phúc Thắng, huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc đến Khu công nghiệp Tiên Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh theo Quyết định số 111/QĐ-BXD ngày 19 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.
* Ngày 23 tháng 11 năm 2005, Công ty Gạch ốp lát Thăng Long - Viglacera đổi tên thành Công ty Granite Tiên Sơn - Viglacera theo Quyết định số 305/QĐ-HĐQT ngày 23 tháng 11 năm 2005 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty Thuỷ tinh và Gốm Xây.
* Ngày 23 tháng 01 năm 2007, Công ty Granite Tiên Sơn - Viglacera đổi tên thành Công ty Granite Viglacera Tiên Sơn theo Quyết định số 28/QĐ - HĐQT ngày 13 tháng 01 năm 2007 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty Thuỷ tinh và Gốm Xây dựng.
* Ngày 29 tháng 8 năm 2007, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ra Quyết định số 1124/QĐ-BXD về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty Granite Viglacera Tiên Sơn thuộc Tổng Công ty Thủy tinh và Gốm Xây dựng.
* Ngày 19 tháng 10 năm 2007, Công ty Granite Viglacera Tiên Sơn thuộc Tổng Công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng chuyển thành Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn theo Quyết định số 1309/QĐ-BXD ngày 19 tháng 10 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.
* Ngày 1 tháng 11 năm 2007, Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn chính thức đi vào hoạt động theo hình thức công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 21.03.000297 được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 1 tháng 11 năm 2007 và ngày 06/6/2012 được cấp đăng ký thay đổi lần thứ 5 số 2300317851.
* Ngày 03/11/2009, Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vigalcera Tiên Sơn chính thức được giao dịch trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội với số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết là 4.500.000 cổ phiếu tương đương giá trị cổ phiếu đăng ký niêm yết là 45.000.000.000 đồng.
* Ngày 27 tháng 3 năm 2010, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn ra Quyết định số 21/VIT-HĐQT về việc thành lập Chi nhánh Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn – Nhà máy Viglacera Thái Bình.
* Ngày 27 tháng 3 năm 2010, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn ra Quyết định số 22/VIT-HĐQT về việc thành lập Nhà máy Viglacera Tiên Sơn.
* Ngày 13 tháng 10 năm 2010, ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu niêm yết bổ sung Cổ phiếu Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội với số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết bổ sung là 5.400.000 cổ phiếu tương đương giá trị cổ phiếu đăng ký niêm yết là 54.000.000.000 đồng.
* Các sự kiện khác: Không
1. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*
* Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất kinh doanh các loại gạch ốp lát Granite các loại.
* Địa bàn kinh doanh: miền Bắc, miền Trung, miền Nam, Xuất khẩu.
1. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*
* Mô hình quản trị.

Gián tiếp

Trực tiếp

Phối hợp

Tổ thống kê

Phòng TCHC

Phòng TCKT

Phòng KHĐT

Nhà máy Thái Bình

Nhà máy Tiên Sơn

Ban Kinh tế

PXSX

Ban KT

KCS

BanTCHCTCHC

PXCĐ

PXCĐ

PX SX

Ban

Kỹ thuật

Ban KCS

KCS

Đại hội đồng cổ đông

Ban Kiểm soát

Hội đồng quản trị

Ban Giám đốc

***Ghi chú:***

* Cơ cấu bộ máy quản lý:
* **Đại hội đồng Cổ đông**

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty. Đại hội đồng Cổ đông quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty, quyết định định hướng phát triển của Công ty, bầu, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát…

* **Hội đồng Quản trị**

Hội đồng Quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 5 thành viên:

* Ông: Nguyễn Văn Sinh - Chủ tịch
* Ông: Nguyễn Thế Vinh - Ủy viên
* Bà: Nguyễn Thị Sửu - Ủy viên
* Ông: Quách Hữu Thuận - Ủy viên
* Ông: Ngô Trọng Toán - Ủy viên
* **Ban kiểm soát**

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Cơ cấu Ban Kiểm soát hiện tại như sau:

* Ông Lữu Văn Lấu - Trưởng ban Kiểm soát
* Ông Bùi Anh Dũng – Thành viên
* Bà Nguyễn Thị Trang – Thành viên
* **Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc bao gồm Giám đốc và các phó Giám đốc, do HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm. Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty và là người điều hành cao nhất mọi hoạt động kinh doanh, sản xuất và công việc khác thuộc thẩm quyền của Công ty. Cơ cấu Ban Giám đốc hiện tại như sau:

* Ông: Quách Hữu Thuận - Giám đốc
* Ông Trương Ngọc Minh - Phó Giám đốc phụ trách nhân sự
* Ông: Đoàn Hải Mậu - Phó Giám đốc phụ trách sản xuất
* Ông : Ngô Trọng Toán - Kế toán trưởng
* **Phòng Tổ chức Hành chính**

Giúp Ban Lãnh đạo Công ty thực hiện các thủ tục hành chính, nhân sự như theo dõi chính sách lao động – tiền lương, thi đua khen thưởng, văn hóa thể thao, công tác xã hội và các công việc liên quan đến văn thư, lưu trữ của Công ty.

* **Phòng Tài chính Kế toán**
* Tham mưu giúp việc Ban Giám đốc công ty về công tác tài chính, kế toán.
* Tham mưu về vấn đề huy động, phân bổ nguồn vốn hiệu quả tuân thủ Luật Kế toán, Luật Đầu tư, Luật chứng khoán và các qui định pháp lý hiện hành của Nhà nước và Tổng Công ty.
* **Phòng Kế hoạch sản xuất:**
* Lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm của công ty theo định hướng của Hội đồng quản trị;
* Lập kế hoạch cung ứng vật tư, nguyên nhiên vật liệu nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu của sản xuất;
* Theo dõi tiến độ các dự án đầu tư, thực hiện thanh quyết toán đầu tư xây dựng cơ bản.
* **Nhà máy Viglacera Tiên Sơn**
* **Tổ thống kê**

Giúp việc cho Ban Giám đốc Nhà máy về lĩnh vực lao động, tiền lương, theo dõi sử dụng vật tư và chi phí sản xuất, lập các chế độ báo cáo đối với các phòng ban Công ty, báo cáo quản trị sản xuất theo dây chuyền và công tác hành chính của Nhà máy.

* **Ban KCS**

Giúp việc cho Lãnh đạo Công ty thẩm định, giám sát kỹ thuật và quản lý chất lượng sản phẩm.

* **Ban Kỹ thuật**
* Thực hiện nghiên cứu ứng dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật để phục vụ sản xuất, xây dựng tiêu chuẩn chất lượng sản xuất, quy trình sản xuất.
* Thực hiện nghiên cứu, phát triển mẫu sản phẩm.
* Nghiên cứu thực hiện các bài phối liệu xương, sử dụng nguyên liệu phù hợp với sản phẩm và thị hiếu người tiêu dùng.
* Theo dõi, kiểm soát nguyên liệu đầu vào.
* **Phân xưởng sản xuất**

Chịu trách nhiệm sản xuất sản phẩm theo đúng tiêu chuẩn chất lượng, số lượng và đảm bảo theo đúng tiến độ sản xuất

* **Phân xưởng cơ điện**

Chịu trách nhiệm bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị sản xuất và thiết bị phụ trợ, đảm bảo máy móc hoạt động ổn định đáp ứng yêu cầu sản xuất của Công ty.

* **Nhà máy Viglacera Thái Bình**
* **Ban Tổ chức hành chính**

Giúp Ban Lãnh đạo Nhà máy thực hiện các thủ tục hành chính, nhân sự như theo dõi chính sách lao động – tiền lương, thi đua khen thưởng, văn hóa thể thao, công tác xã hội và các công việc liên quan đến văn thư, lưu trữ của Nhà máy.

* **Ban Kinh tế**
* Tham mưu giúp việc Ban Giám đốc công ty về công tác tài chính, kế toán;
* Kiểm soát quy chế, quy định của Nhà máy theo chức năng kế toán;
* Lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm của Nhà máy;
* Lập kế hoạch cung ứng vật tư, nguyên nhiên vật liệu nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu của sản xuất;
* Theo dõi tiến độ các dự án đầu tư, thực hiện thanh quyết toán đầu tư xây dựng cơ bản.
* **Ban Kỹ thuật – KCS**
* Giúp việc cho Lãnh đạo Nhà máy thẩm định, giám sát kỹ thuật và quản lý chất lượng sản phẩm
* Thực hiện nghiên cứu ứng dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật để phục vụ sản xuất, xây dựng tiêu chuẩn chất lượng sản xuất, quy trình sản xuất.
* Thực hiện nghiên cứu, phát triển mẫu sản phẩm.
* Nghiên cứu thực hiện các bài phối liệu xương, sử dụng nguyên liệu phù hợp với sản phẩm và thị hiếu người tiêu dùng.

Theo dõi, kiểm soát nguyên liệu đầu vào.

* **Phân xưởng sản xuất**

Chịu trách nhiệm sản xuất sản phẩm theo đúng tiêu chuẩn chất lượng, số lượng và đảm bảo theo đúng tiến độ sản xuất

* **Phân xưởng cơ điện**

Chịu trách nhiệm bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị sản xuất và thiết bị phụ trợ, đảm bảo máy móc hoạt động ổn định đáp ứng yêu cầu sản xuất của Công ty.

* Các công ty con, công ty liên kết:
* Tên công ty: **Công ty cổ phần Thương mại Viglacera**

Vốn điều lệ: 60 tỷ đồng

Giấy CNĐKKD: 0103022396 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp ngày 14/02/2008

Trụ sở chính: Tầng 01- Toà nhà Viglacera Tower - Mễ Trì - Từ Liêm - Hà Nội

Số điện thoại: (84-4)3. 5537846 Fax: (84-4)3 5537648

 Ngành nghề kinh doanh:

* Kinh doanh vật liệu xây dựng, vật liệu trang trí nội, ngoại thất;
* Kinh doanh vật tư, nguyên vật liệu, thiết bị, phụ tùng máy móc, hoá chất (trừ hoá chất nhà nước cấp), phụ gia phục vụ sản xuất công nghiệp và xây dựng;
* Kinh doanh nhà hàng, khách sạn; Dịch vụ ăn uống, giải khát; Lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế và các dịch vụ phục vụ khách sạn du lịch (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng Karaoke, vũ trường);
* Đào tạo ngoại ngữ, tin học, đào tạo dạy nghề (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép);
* Sản xuất và mua bán các mặt hàng: gia dụng, linh kiện, thiết bị, các mặt hàng điện, điện tử, điện lạnh, viễn thông, tin học; đồ điện dân dụng; thiết bị văn phòng; máy tính, các thiết bị mạng và phần mềm máy tính;
* Các dịch vụ về quảng cáo, thiết kế phục vụ quảng cáo; in và các dịch vụ liên quan đến in;
* Vận tải hàng hoá, vận chuyển hành khách bằng ôtô theo hợp đồng, tuyến cố định;
* Kinh doanh đại lý xăng, dầu, gas;
* Sản xuất, mua bán ôtô, xe máy, phụ tùng ôtô, xe máy;
* Tư vấn du học;
* Dịch vụ môi giới, xúc tiến thương mại, nghiên cứu thị trường, phiên dịch, dịch vụ dịch thuật, dịch vụ làm visa, hộ chiếu; Dịch vụ giao nhận hàng hoá;
* Đại lý bán vé máy bay, tàu hoả, thu đổi ngoại tệ, đại lý bảo hiểm;
* Tổ chức các hội nghị, hội thảo , triển lãm;
* Sản xuất, mua bán và gia công các mặt hàng thủ công mỹ nghệ;
* Mua bán lương thực, thực phẩm, rượu, bia các loại;
* Sản xuất và mua bán các loại bánh kẹo, đồ uống không cồn (nước hoa quả, nước ngọt, nước khoáng, nước tinh khiết);
* Đại diện cho thương nhân;
* Quản lý dự án xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thuỷ lợi, hạ tầng kỹ thuật;
* Xử lý nền móng, thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, nông lâm nghiệp, thuỷ lợi, giao thông vận tải và hạ tầng kỹ thuật;
* Thi công trang trí nội ngoại thất các công trình xây dựng;
* Dịch vụ uỷ thác xuất, nhập khẩu; xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;
* Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hoá.

Công ty cổ phần Viglacera Tiên Sơn dự kiến góp 3,33% vốn điều lệ (tương đương 2 tỷ đồng mệnh giá) tại Công ty cổ phần Thương mại Viglacera. Đến thời điểm hiện nay, Công ty đã góp 1,3 tỷ đồng.

* Tên Công ty: **Công ty cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera**.

Vốn điều lệ: 30 tỷ đồng

Giấy CNĐKKD: 0105908818 do Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/6/2012.

Trụ sở chính: Tầng 2 tòa nhà Viglacera, số 1 Đại lộ Thăng Long, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội

Ngành nghề kinh doanh:

* Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
* Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh
* Hoạt động thiết kế chuyên dụng, hoạt động trang trí nội thất
* Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
* Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh

Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn góp 40% vốn điều lệ (tương đương 12 tỷ đồng mệnh giá) tại Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera. Đến thời điểm hiện nay Công ty đã góp đủ 12 tỷ đồng.

1. *Định hướng phát triển*
* Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:Tối đa hóa lợi ích cho các cổ đông.
* Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Trở thành nhà sản xuất gạch granite số 1 tại Việt Nam thông qua việc đầu tư mở rộng sản xuất
* Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Thân thiện với môi trường, sản xuất sản phẩm tạo ra của cải vật chất cho xã hội.
1. *Các rủi ro:*
* Rủi ro về kinh tế:

Năm 2012 do khủng hoảng tài chính diễn ra trên phạm vi toàn cầu, lạm phát tăng cao dẫn đến nền kinh tế trong nước diễn biến không thuận lợi đặc biệt là các đơn vị sản xuất vật liệu xây dựng, thị trường bất động sản tiếp tục khó khăn, các công trình xây dựng bị đình trệ dẫn đến sản phẩm của Công ty tiêu thụ chậm.

* Rủi ro về lãi suất Ngân hàng:

Do ảnh hưởng lớn của nền kinh tế khiến sản phẩm của Công ty tiêu thụ chậm, lượng hàng tồn kho lớn gây quá khó khăn về tài chính. Trong khí đó nguồn vốn tín dụng hạn chế và mức lãi suất cao (lãi suất vay thực tế vẫn ở mức cao từ 20-24%) làm tăng chi phí tài chính, đồng thời tạo áp lực lên dòng tiền để duy trì hoạt động sản xuất của các đơn vị.

* Rủi ro trong khâu sản xuất

Trong sản xuất, sản phẩm không đạt chất lượng nhập kho, tỷ lệ phế liệu phế phẩm cao, hao hụt công đoạn nhiều là vấn đề Ban lãnh đạo Công ty quan tâm hàng đầu. Nguyên nhân là do:

* Các công đoạn từ khâu phối trộn nguyên liệu cho đến khi cho ra sản phẩm cuối cùng đều được tự động hóa. Trong quá trình lập trình và điểu khiển thiết bị khó tránh xảy ra sự cố dẫn đến sai sót sản phẩm.
* Một nguyên nhân khác hay xảy ra là việc thay khuôn cho mỗi lần sản xuất mẫu mã, kích thước khác nhau thường dẫn tới sản phẩm bị cong vênh, chiều dầy bán thành phẩm không đều, lỗi vân sản phẩm.
* Thay đổi bài phiếu liệu nhằm giảm chi phí, chất lượng nguyên liệu không ổn định do thay đổi nhà cung cấp nguyên liệu có giá thành rẻ cũng làm cho sản phẩm trơ gây cong âm, biến dạng bề mặt sản phẩm, sản phẩm có nhiều tông mầu, ảnh hưởng đến độ bóng, nhám bề mặt…
* Hàng năm, Công ty phải ngừng sản xuất khoảng 1 tháng để bảo dưỡng theo yêu cầu kỹ thuật đảm bảo máy móc thiết bị vận hành tốt trong năm
* Rủi ro do thiên tai:

Tháng 8/2012, hoạt động kinh doanh của Công ty bị gián đoạm do bão số 8 ảnh hưởng trực tiếp đến Nhà máy Viglacera Thái Bình. Nhà máy phải dừng sản xuất 15 ngày để tiến hành khắc phục thiệt hại do bão gây ra, đồng thời kết hợp sửa chữa bảo dưỡng thiết bị.

1. Tình hình hoạt động trong năm
2. *Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh*
* Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:
* Năm 2012 chứng kiến nhiều biến động của nền kinh tế vĩ mô khiến các đơn vị sản xuất vật liệu xây dựng gặp nhiều khó khăn. Trước tình hình đó Tổng công ty Viglacera đã đưa ra giải pháp thành lập Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera có nhiệm vụ chuyên tiêu thụ sản phẩm gạch ốp lát cho ba Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn, Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long, Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội, đối với ba Công ty có nhiệm vụ chuyên sản xuất sản phẩm cung cấp cho Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera tiêu thụ

# Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

* Thị trường bất động sản khó khăn, các công trình xây dựng bị đình trệ dẫn đến sản phẩm của Công ty tiêu thụ chậm, không hoàn thành kế hoạch đề ra. Cụ thể, doanh thu thực hiện năm 2012 đạt 81% so với kế hoạch, thấp hơn so với năm 2011 là 79.519 triệu đồng.
* Doanh thu không đạt dẫn đến lợi nhuận năm 2012 đạt (9.888) triệu đồng trong khi kế hoạch đề ra là 4.000 triệu đồng.
* Nguyên nhân chính ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty là do trong năm Công ty không chạy hết công suất thiết bị nhưng vẫn phải trích khấu hao tài sản cổ định, tiền lương, tiền điện… trong thời gian dừng sản xuất.
1. *Tổ chức và nhân sự*
* Danh sách Ban điều hành:

**Họ và tên: Nguyễn Văn Sinh - Chủ tịch Hội đồng quản trị**

* Giới tính: Nam
* Ngày tháng năm sinh: 20/11/1968
* Nơi sinh: Hà Tây
* Quốc tịch: Việt Nam
* Dân tộc: Kinh
* Quê quán: Liên Bạt, Ứng Hòa, Hà Tây
* Số CMND: 011501493 do Công an T.P Hà Nội cấp ngày 12/4/2002
* Địa chỉ thường trú: Số 10 ngõ 255, Phố Vọng, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, HN
* Điện thoại liên lạc: 0913235271
* Trình độ văn hóa: 12/12
* Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Silicat, Thạc sỹ quản trị kinh doanh
* Quá trình công tác:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian công tác** | **Chức vụ** | **Nơi công tác** |
| 6/1993 – 3/1995 | Nghiên cứu viên | Trung tâm nghiên cứu công nghệ sành sứ thuỷ tinh |
| 4/1995 – 5/1998 | Trưởng phòng kỹ thuật  | Công ty Gốm xây dựng Hữu Hưng |
| 6/1998 – 10/2000 | Trưởng phòng kỹ thuật, Quản đốc PXSX | Công ty gạch ốp lát Hà Nội (nay là Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội) |
| 11/2000 - 7/2003 | Giám đốc | Công ty Gạch men Viglacera Thăng Long (nay là Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long) |
| 7/2003 – 11/2005 | Giám đốc | Công ty Gạch ốp lát Thăng Long Viglacera  |
| 11/2005 – 01/2007 | Giám đốc | Công ty Granite Tiên Sơn Viglacera |
| 01/2007 – 10/2007 | Giám đốc | Công ty Granite Viglacera Tiên Sơn |
| 11/2007 – 01/2008 | Giám đốc | Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn |
| 01/2008 – 6/2009 | Phó Tổng Giám đốc | Tổng Công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng |
| Giám đốc | Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội |
| 6/2009 – 8/2010 | Phó Tổng Giám đốc | Tổng Công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng |
| Giám đốc | Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long |
| 8/2010 – 7/2012 | Phó Tổng Giám đốc | Tổng Công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng (nay là Tổng công ty Viglacera) |
| 7/2010 – 12/2012 | Phó Tổng Giám đốc | Tổng Công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng (nay là Tổng công ty Viglacera) |
| Viện trưởng | Viện nghiên cứu và phát triển Viglacera |
| 12/2012 - nay | Phó Tổng Giám đốc | Tổng Công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng (nay là Tổng công ty Viglacera) |
| Viện trưởng | Viện nghiên cứu và phát triển Viglacera |
| Giám đốc  | Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long |

* Chức vụ công tác hiện nay:

 +Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn

* Chức vụ công tác ở Công ty khác:

+ Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Ban Sản xuất Tổng Công ty Viglacera

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị - Giám đốc Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long

+ Viện trưởng Viện nghiên cứu và phát triển Viglacera

* Số cổ phần nắm giữ: 2.842.400 cổ phần (chiếm 28,71%)

 Trong đó:

*+ Đại diện phần vốn Nhà nước: 2.574.000 cổ phần (chiếm 26%)*

*+ Sở hữu cá nhân: 268.400 cổ phần (chiếm 2,71%)*

* Những người có liên quan nắm giữ cổ phần:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Họ và tên** | **Địa chỉ** | **Số CMND** | **Ngày cấp** | **Nơi cấp** | **Số lượng****cổ phần** |
| Anh: Nguyễn Văn Thường | Ngách 33/9 Văn Chương, Hà Nội | 012748704 | 28/10/2005 | CA Hà Nội | 10 |

* Các khoản nợ đối với Công ty: Không
* Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không
* Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết: Không

**Họ và tên: Nguyễn Thị Sửu - Ủy viên Hội đồng quản trị**

* Giới tính: Nữ
* Ngày tháng năm sinh: 10/07/1961.
* Nơi sinh: Hà Đông, Hà Tây
* Quốc tịch: Việt Nam
* Dân tộc: Kinh
* Quê quán: Thanh Hà, Thanh Liêm, Hà Nam
* Số CMND: 012055194 do Công an Hà Nội cấp ngày 04/8/1997
* Địa chỉ thường trú: Số 05 Tập thể Uỷ ban vật giá, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
* Điện thoại liên lạc: 0913234124
* Trình độ văn hóa: Lớp 10/10
* Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán.
* Quá trình công tác:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian công tác** | **Chức vụ** | **Nơi công tác** |
| 04/1986- 12/1992 | Nhân viên | Công ty Gốm Xây dựng Hữu Hưng |
| 01/1993-07/1993 | Phó phòng Tài chính - Kế toán | Công ty Gốm Xây dựng Hữu Hưng |
| 08/1993- 09/1998 | Trưởng phòng Tài chính - Kế toán | Công ty Gốm Xây dựng Hữu Hưng |
| 10/1998-03/2003 | Kế toán trưởng | Công ty Gạch ốp lát Hà Nội (nay là Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội) |
| 04/2003-06/2007 | Phó Kế toán trưởng | Tổng công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng (Nay là Tổng công ty Viglacera) |
| 07/2007- 03/2008 | Kế toán trưởng | Tổng công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng (Nay là Tổng công ty Viglacera) |
| 04/2008- nay | Kiểm soát viên trưởng  | Tổng công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng (Nay là Tổng công ty Viglacera) |

* Chức vụ công tác hiện nay:

+ Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn

* Chức vụ công tác ở Công ty khác:

+ Kiểm soát viên trưởng Tổng công ty Vigalcera

+ Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bao bì và Má phanh Viglacera

+ Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Viglacera Từ Liêm..

* Số cổ phần nắm giữ: 995.500 cổ phần (chiếm 10,06%)

Trong đó:

*+ Đại diện phần vốn Nhà nước: 990.000 cổ phần (chiếm 10,00%)*

*+ Sở hữu cá nhân: 5.500 cổ phần (chiếm 0,06%)*

* Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Không
* Các khoản nợ đối với Công ty: Không
* Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không
* Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết: Không

**Họ và tên: Nguyễn Thế Vinh - Ủy viên Hội đồng quản trị**

* Giới tính: Nam
* Ngày tháng năm sinh: 09/02/1967
* Nơi sinh: Hưng Yên
* Quốc tịch: Việt Nam
* Dân tộc: Kinh
* Quê quán: Khoái Châu, Hưng yên
* Số CMND: 011676664 do Công an T.P Hà Nội cấp ngày 10/9/1998
* Địa chỉ thường trú: Số 04, ngõ Trần Quốc Toản, Hoàn Kiếm, Hà Nội
* Điện thoại liên lạc: 0903427000
* Trình độ văn hóa: 12/12
* Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí
* Quá trình công tác:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian công tác** | **Chức vụ** | **Nơi công tác** |
| 1992- 1993 | Cán bộ | Công ty liên doanh ôtô Mêkông |
| 03/1994 – 5/1997 | Cán bộ | Công ty Gốm xây dựng Hữu Hưng |
| 5/1997 – 11/1998 | Trưởng Chi nhánh | Công ty Kinh doanh và xuất nhập khẩu |
| 11/1998 – 9/2001 | Phó phòng Kinh doanh | Công ty Gạch ốp lát Hà Nội (nay là Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội) |
| 9/2001 – 7/2005 | Trưởng phòng Maketing | Tổng Công ty Thuỷ tinh và Gốm xây dựng (Nay là Tổng công ty Viglacera) |
| 7/2005 – 11/2005 | Phó Giám đốc | Công ty Gạch ốp lát Thăng Long Viglacera (Nay là Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn) |
| 11/2005 – 01/2007 | Phó Giám đốc | Công ty Granite Tiên Sơn Viglacera (Nay là Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn) |
| 01/2007 – 10/2007 | Phó Giám đốc | Công ty Granite Viglacera Tiên Sơn (Nay là Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn) |
| 11/2007 – 01/2008 | Phó Giám đốc | Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn |
| 01/2008 – 6/2012 | Giám đốc | Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn |
| 6/2012 - nay | Giám đốc | Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera  |

* Chức vụ công tác hiện nay:

+ Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn

* Chức vụ công tác ở Công ty khác:

 + Giám đốc Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera

 + Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bao bì và Má phanh Viglacera

* Số cổ phần nắm giữ: 1.546.784 cổ phần (chiếm 15,62%)

Trong đó:

*+ Đại diện phần vốn Nhà nước: 1.485.000 cổ phần (chiếm 15%)*

*+ Sở hữu cá nhân: 61.784 cổ phần (chiếm 0,62%)*

* Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Không
* Các khoản nợ đối với Công ty: Không
* Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không
* Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết: Không

**Họ và tên: Quách Hữu Thuận - Ủy viên Hội đồng quản trị - Giám đốc**

* Giới tính: Nam
* Ngày tháng năm sinh: 22/6/1974
* Nơi sinh: Ý Yên, Nam Định
* Quốc tịch: Việt Nam
* Dân tộc: Kinh
* Quê quán: Yên Minh, Ý Yên, Nam Định
* Số CMND: 013219980 do Công an T.P Hà Nội cấp ngày 26/09/2009
* Địa chỉ thường trú: N08, GH13, Khu đô thị Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội
* Điện thoại liên lạc: 0913520727
* Trình độ văn hóa: 12/12
* Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hóa Silicat, Thạc sỹ quản trị kinh doanh
* Quá trình công tác:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian công tác** | **Chức vụ** | **Nơi công tác** |
| 6/1997 – 7/2000 | Cán bộ Kỹ thuật | Công ty Xi măng Hà Tiên 2 |
| 8/2000 – 2/2001 | Cán bộ Kỹ thuật | Nhà máy Thuỷ tinh Phú Thọ |
| 5/2001 – 01/2002 | Cán bộ Ban chuẩn bị sản xuất | Công ty Gạch Granite Tiên Sơn  |
| 02/2002 – 7/2003 | Phó Quản đốc PXSX | Công ty Gạch Granite Tiên Sơn |
| 8/2003 – 11/2005 | Quản đốc PXSX | Công ty Gạch ốp lát Thăng Long Viglacera  |
| 11/2005 – 01/2007 | Quản đốc PXSX | Công ty Granite Tiên Sơn Viglacera |
| 01/2007 – 10/2007 | Phó Giám đốc | Công ty Granite Viglacera Tiên Sơn |
| 11/2007 – 6/2012 | Phó Giám đốc | Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn |
| 6/2012- nay | Giám đốc | Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn |

* Chức vụ công tác hiện nay:

+ Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn

+ Giám đốc Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn

* Chức vụ công tác ở Công ty khác:

+ Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera

* Số cổ phần nắm giữ: 22.022 cổ phần (chiếm 0,22%)

Trong đó:

*+ Đại diện phần vốn Nhà nước: 0 cổ phần (chiếm 0%)*

*+ Sở hữu cá nhân: 22.022 cổ phần (chiếm 0,22%)*

* Những người có liên quan:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Họ và tên** | **Địa chỉ** | **Số CMND** | **Ngày cấp** | **Nơi cấp** | **Số lượng****cổ phần** |
| Vợ: Phạm Thị Thanh Thùy | N08, GH13, Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội | 162659769 | 16/5/2008 | CA Nam Định | 680 |

* Các khoản nợ đối với Công ty: Không
* Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không
* Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết: Không

**Họ và tên: Ngô Trọng Toán - Ủy viên Hội đồng quản trị - Kế toán trưởng**

* Giới tính: Nam
* Ngày tháng năm sinh: 27/10/1977
* Nơi sinh: Vĩnh Phúc
* Quốc tịch: Việt Nam
* Dân tộc: Kinh
* Quê quán: Mê Linh, Vĩnh Phúc
* Số CMND: 012886345 do Công an T.P Hà Nội cấp ngày 28/6/2006
* Địa chỉ thường trú: Số 32 A20 Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
* Điện thoại liên lạc: 0913000212
* Trình độ văn hóa: 12/12
* Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ quản trị kinh doanh
* Quá trình công tác:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian công tác** | **Chức vụ** | **Nơi công tác** |
| 9/1999 - 3/2000 | Nhân viên phòng Tài chính kế toán | Công ty gốm xây dựng Xuân Hoà |
| 4/2000 - 11/2000 | Trưởng ban Tài chính | Nhà máy gạch Bá Hiến |
| 12/2000 - 5/2006 | Chuyên viên phòng Tài chính kế toán | Tổng Công ty Thuỷ tinh và Gốm xây dựng |
| 6/2006 - 7/2006 | Phó phòng Tài chính kế toán | Công ty Granite Tiên Sơn Viglacera  |
| 7/2006 - 01/2007 | Kế toán trưởng | Công ty Granite Tiên Sơn Viglacera  |
| 01/2007 – 10/2007 | Kế toán trưởng | Công ty Granite Viglacera Tiên Sơn  |
| 11/2007 - nay | Kế toán trưởng | Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn |

* Chức vụ công tác hiện nay:

+ Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn

+ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn

* Chức vụ công tác ở Công ty khác:

+ Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera

* Số cổ phần nắm giữ: 23.900 cổ phần (chiếm 0,24%)

Trong đó:

*+ Sở hữu cá nhân: 23.900 cổ phần (chiếm 0,24%)*

*+ Đại diện phần vốn Nhà nước: 0 cổ phần (chiếm 0%)*

* Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Không
* Các khoản nợ đối với Công ty: Không
* Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không
* Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết: Không

**Họ và tên: Trương Ngọc Minh - Phó Giám đốc**

* Giới tính: Nam
* Ngày tháng năm sinh: 01/02/1962
* Nơi sinh: Hà Nội
* Quốc tịch: Việt Nam
* Dân tộc: Kinh
* Quê quán: Văn Giang, Hưng Yên
* Số CMND: 010267815 do Công an T.P Hà Nội cấp ngày 12/4/2007
* Địa chỉ thường trú: Số 67B Lý Nam Đế, Hoàn Kiếm, Hà Nội
* Điện thoại liên lạc: 0913346689
* Trình độ văn hóa: 12/12
* Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ quản trị kinh doanh.
* Quá trình công tác:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian công tác** | **Chức vụ** | **Nơi công tác** |
| 4/1979 – 6/1990 | Thượng uý - Đại đội trưởng | Quân chủng không quân |
| 6/1990 – 6/2000 | Trưởng phòng Tổ chức hành chính | Công ty vật liệu xây dựng Nam Thắng |
| 6/2000 – 11/2003 | Trưởng phòng Tổ chức hành chính | Công ty gạch men Thăng Long (nay là Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long) |
| 11/2003 – 11/2005 | Phó Giám đốc | Công ty Gạch ốp lát Thăng Long Viglacera |
| 11/2005 – 01/2007 | Phó Giám đốc | Công ty Granite Tiên Sơn Viglacera |
| 01/2007 – 07/2007 | Phó Giám đốc | Công ty Granite Viglacera Tiên Sơn  |
| 8/2007 – 02/2008 | Trưởng phòng Tổ chức Lao động | Tổng Công ty Thuỷ tinh và Gốm Xây dựng |
| 02/2008 – nay | Phó Giám đốc | Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn |

* Chức vụ công tác hiện nay:

+ Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn

* Chức vụ công tác ở Công ty khác: Không
* Số cổ phần nắm giữ: 12.608 cổ phần (chiếm 0,13%)

Trong đó:

*+ Sở hữu cá nhân: 12.608 cổ phần (chiếm 0,13%)*

*+ Đại diện phần vốn Nhà nước: 0 cổ phần (chiếm 0%)*

* Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Không
* Các khoản nợ đối với Công ty: Không
* Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không
* Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết: Không

**Họ và tên: Đoàn Hải Mậu - Phó Giám đốc**

* Giới tính: Nam
* Ngày tháng năm sinh: 15/3/1978
* Nơi sinh: Ninh Xá, Bắc Ninh
* Quốc tịch: Việt Nam
* Dân tộc: Kinh
* Quê quán: Ninh Xá, Bắc Ninh
* Số CMND: 125320993 do Công an Bắc Ninh cấp ngày 21/3/2011
* Địa chỉ thường trú: Ngõ Chùa Âm Hồn, Nguyễn Trãi, Ninh Xá, Bắc Ninh
* Điện thoại liên lạc: 0912447525
* Trình độ văn hóa: 12/12
* Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hóa Silicat, Thạc sỹ quản trị kinh doanh
* Quá trình công tác:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian công tác** | **Chức vụ** | **Nơi công tác** |
| 7/2011 – 3/2002 | Nhân viên Ban chuẩn bị sản xuất | Công ty Gạch Granite Tiên Sơn  |
| 3/2002 – 8/2003 | Đốc công PXSX | Công ty gạch Granite Tiên Sơn |
| 8/2003 – 6/2006 | Phó Quản đốc PXSX | Công ty gạch ốp lát Thăng Long Viglacera |
| 6/2006 – 01/2007  | Phụ trách phòng Kỹ thuật - KCS | Công ty Granite Tiên Sơn Viglacera |
| 01/2007 – 3/2010 | Quản đốc PXSX | Công ty Granite Viglacera Tiên Sơn |
| 3/2010 – 6/2012 | Giám đốc  | Nhà máy Viglacera Tiên Sơn – Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn |
| 6/2012 – 7/2012 | Phó Giám đốc | Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn |
| 7/2012 - nay | Phó Giám đốc | Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn |
| Giám đốc | Nhà máy Viglacera Thái Bình – Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn |

* Chức vụ công tác hiện nay:

+ Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn

* Chức vụ công tác ở Công ty khác: không
* Số cổ phần nắm giữ: 29.200 cổ phần (chiếm 0,29%)

Trong đó:

*+ Đại diện phần vốn Nhà nước: 0 cổ phần (chiếm 0%)*

*+ Sở hữu cá nhân: 29.200 cổ phần (chiếm 0,29%)*

* Những người có liên quan:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Họ và tên** | **Địa chỉ** | **Số CMND** | **Ngày cấp** | **Nơi cấp** | **Số lượng****cổ phần** |
| Vợ: Nguyễn Thị Điệp | Ngõ Chùa Âm Hồn, Nguyễn Trãi, Ninh Xá, Bắc Ninh | 125619848 | 16/3/2011 | CA Bắc Ninh | 2.100 |

* Các khoản nợ đối với Công ty: Không
* Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không
* Lợi ích liên quan đối với tổ chức niêm yết: Không
* Những thay đổi trong ban điều hành:
* Ông Nguyễn Thế Vinh thôi giữ chức Giám đốc Công ty theo Quyết định số 40/VIT-HĐQT ngày 01/6/2012
* Ông Quách Hữu Thuận bổ nhiệm làm Giám đốc Công ty theo Quyết định số 41/VIT-HĐQT ngày 01/6/2012
* Ông Đoàn Hải Mậu thôi giữ chức Giám đốc Nhà máy Tiên Sơn theo Quyết định số 46/VIT-HĐQT ngày 09/6/2012
* Ông Đoàn Hải Mậu bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Công ty theo Quyết định số 47/VIT-HĐQT ngày 09/6/2012
* Ông Bùi Anh Dũng bổ nhiệm làm Giám đốc Nhà máy Tiên Sơn theo Quyết định số 48/VIT-HĐQT ngày 09/6/2012
* Ông Đoàn Hải Mậu kiêm giữ chức Giám đốc Nhà máy Thái Bình theo Quyết định số 57/VIT-HĐQT ngày 20/7/2012.
* Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:
* Công ty có 490 cán bộ, công nhân viên
* Công ty có chính sách hỗ trợ tiền xăng xe và thâm niên công tác cho công nhân viên
* Tháng 9/2012 Công ty sắp xếp mô hình tổ chức
1. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

# Các khoản đầu tư lớn:

* Trong năm Công ty thực hiện đầu tư chiều sâu quy mô nhỏ
1. Các công ty con, công ty liên kết: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết):
* Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera từ ngày thành lập đến nay được 06 tháng hoạt động bình thường
* Hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần thương mại đang có lãi.
1. *Tình hình tài chính*
2. Tình hình tài chính

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Năm 2011** | **Năm 2012** | **% tăng giảm** |
| \* *Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:* |  |  |  |
| Tổng giá trị tài sản | 571.306.905.626 | 564.520.724.366 | 98,81 |
| Doanh thu thuần | 581.885.823.123 | 502.366.364.039 | 86,22 |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 6.177.954.645 | 9.343.586.648 | 151,24 |
| Lợi nhuận khác  | (3.102.981.038) | (19.231.400.074) | 619,77 |
| Lợi nhuận trước thuế | 3.074.973.607 | (-9.887.813.426) | -321,56 |
| Lợi nhuận sau thuế | 2.328.344.977 | (9.887.813.426) | -424,67 |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức |  |  |  |
| *\* Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:* |  |  |  |
| Tổng giá trị tài sản |  |  |  |
| Doanh thu |  |  |  |
| Thuế và các khoản phải nộp |  |  |  |
| Lợi nhuận trước thuế |  |  |  |
| Lợi nhuận sau thuế |  |  |  |

* Các chỉ tiêu khác:
1. *Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các chỉ tiêu** | **Năm 2011** | **Năm 2012** | **Ghi chú** |
| *Chỉ tiêu về khả năng thanh toán* |  |  |  |
| * Hệ số thanh toán ngắn hạn:

TSLĐ/Nợ ngắn hạn | 0,61 | 0,73 |  |
| * Hệ số thanh toán nhanh:

TSLĐ - Hàng tồn khoNợ ngắn hạn | 0,22 | 0,33 |  |
| *Chỉ tiêu về cơ cấu vốn* |  |  |  |
| * Hệ số Nợ/Tổng tài sản
 | 0,78 | 0,80 |  |
| * Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu
 | 3,64 | 3,98 |  |
| *Chỉ tiêu về năng lực hoạt động* |  |  |  |
| * Vòng quay hàng tồn kho:

Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân | 4,19 | 3,05 |  |
| * Doanh thu thuần/Tổng tài sản
 | 1,02 | 0,88 |  |
| *Chỉ tiêu về khả năng sinh lời* |  |  |  |
| * Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần
 | 0,004 | -0,02 |  |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu  | 0,02 | -0,09 |  |
| * Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản
 | 0,004 | -0,02 |  |
| * Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần
 | 0,01 | 0,02 |  |

 *5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu*

1. Cổ phần:
* Số lượng cổ phần đang lưu hành: 9.900.000 cổ phần
* Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông
* Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 9.900.000 cổ phần
1. Cơ cấu cổ đông: (Theo danh sách do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp tại thời điểm gần nhất là 28/2/2013)
* Số lượng cổ đông tổ chức 15 nắm giữ 4.840.904 cổ phần chiếm 48,90%
* Số lượng cổ đông cá nhân 577 nắm giữ 5.059.096 cổ phần chiếm 51,10%
* Số lượng cổ đông trong nước 588 nắm giữ 9.892.140 cổ phần chiếm 99,92%
* Số lượng cổ đông nước ngoài 04 nắm giữ 7.860 cổ phần chiếm 0,08%
* Số lượng cổ đông Nhà nước 01 nắm giữ 5.049.000 cổ phần chiếm 51%
* Số lượng cổ đông khác 591 nắm giữ 4.851.000 cổ phần chiếm 49 %
1. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không
2. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không
3. Các chứng khoán khác: không
4. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

 Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh*
* Do ảnh hưởng của kinh tế vĩ mô dẫn đến thị trường bất động sản đóng băng sản lượng sản xuất không tiêu thụ hết, doanh thu thấp, Công ty cho máy móc thiết bị chạy 70% công suất thiết kế dẫn đến lợi nhuận không hoàn thành.
* Tuy nhiên T7/2012 Công ty đã hoạt động có hiệu quả và tháng nào cũng có lãi, tổng cộng 6 tháng cuối năm lợi nhuận là: 12,712 tỷ đồng
1. *Tình hình tài chính*
2. Tình hình tài sản

Tình hình tài sản năm 2012 ở trang thái bình thường, sẵn sàng cho sản xuất

1. Tình hình nợ phải trả

Công ty đã trích lập dự phòng trong năm là 3,905 tỷ đồng

1. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

Công ty tinh gọn bộ máy quản lý và công nhân sản xuất từ gần 800 xuống còn 490 người

1. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

Trở thành doanh nghiệp sản xuất gạch Granite số 1 Việt Nam

1. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán*

Không có

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty
2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

Luôn bám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để đưa ra những giải pháp tháo gỡ khó khăm trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trực tiếp chỉ đạo, định hướng cho Ban điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh theo tháng, quý, năm.

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Tổ chức tái cơ cấu lại nguồn vốn để đảm báo dòng tiển ổn định phục vụ sản xuất kinh doanh

1. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

Trong năm 2013 Hội đồng quản trị giao cho Ban Giám đốc kế hoạch sản xuất kinh doanh phải có lãi, bù đắp được số lỗ năm 2012.

1. Quản trị công ty (Tổ chức chào bán trái phiếu ra công chúng hoặc niêm yết trái phiếu không phải là công ty đại chúng không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này).
2. *Hội đồng quản trị*
3. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:
* Ông: Nguyễn Văn Sinh - Chủ tịch nắm giữ *268.400 cổ phần chiếm 2,71% cổ phần có quyền biểu quyết*
* Ông: Nguyễn Thế Vinh - Ủy viên *61.784 cổ phần chiếm 0,62% cổ phần có quyền biểu quyết*
* Bà: Nguyễn Thị Sửu - Ủy viên 5*.500 cổ phần chiếm 0,06% cổ phần có quyền biểu quyết*
* Ông: Quách Hữu Thuận - Ủy viên 22.022 *cổ phần chiếm 0,22% cổ phần có quyền biểu quyết*
* Ông: Ngô Trọng Toán - Ủy viên *13.900 cổ phần chiếm 0,24% cổ phần có quyền biểu quyết*
1. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Thư ký Hội đồng quản trị
2. Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.
* Định hướng cho Ban Giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đánh giá tình hình thực hiện, các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuấ kinh doanh, đồng thời đề ra mục tiêu, giải pháp thực hiện nhiệm vụ cho các kỳ kinh doanh tiếp theo.
* Trong năm 2012, Hội đồng quản trị tiến hành 55 cuộc họp, cụ thể như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số Nghị quyết** | **Ngày tháng năm** | **Nội dung** |
| **I Nghị quyết thường kỳ** |
| 1 | 15/VIT-HĐQT | 20/01/2012 | NQ thông qua KQ HĐSXKD quý 4/11 & KH SXKD quý 1/12 |
| 2 | 23/VIT-HĐQT | 24/04/2012 | Thông qua KQ HD SXKD quý 1 & KH SXKD quý 2/12 |
| 3 | 62/VIT-HĐQT | 14/08/2012 | Thông qua Kết quả HĐSXKD Q2 và Kế hoạch SXKD Q3/12 |
| 4 | 70/VIT-HĐQT | 19/10/2012 | Thông qua Kết quả HĐSXKD Q3 và Kế hoạch SXKD Q4/12 |
| **II Nghị quyết bất thường** |
| 1 |  | 03/01/2012 | Biên bản phê duyệt p.án bảo dưỡng sửa chữa lớn năm 2012 (BDSC) HM k/vực trạm KHT- NMTB |
| 2 |  | 03/01/2012 | NQ thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT Cty |
| 3 |  | 03/01/2012 | Biên bản phê duyệt p.án BDSC năm 2012 HM k.vực GCNL & phụ trợ - NMTB |
| 4 |  | 03/01/2012 | Biên bản phê duyệt p.án BDSC năm 2012 HM k/vực TH - Lò - NMTB |
| 5 |  | 03/01/2012 | Biên bản phê duyệt p.án BDSC năm 2012 HM mài, soi bo, cắt gạch, trạm nước - NMTB |
| 6 |  | 03/01/2012 | Biên bản phê duyệt p.án BDSC năm 2012 HM k/vực mái nhà xưởng, VP, hành lang - NMTB |
| 7 |  | 03/01/2012 | Biên bản phê duyệt p.án BDSC năm 2012 HM trạm KHT nguội 1- NMTS |
| 8 |  | 03/01/2012 | Biên bản phê duyệt p.án BDSC năm 2012 HM máy nghiền liên tục MTC - NMTS |
| 9 |  | 03/01/2012 | Biên bản phê duyệt p.án BDSC năm 2012 HM các máy nghiền gián đoạn & băng tải cấp liệu - NMTS |
| 10 |  | 03/01/2012 | Biên bản phê duyệt p.án BDSC năm 2012 HM k/vực mài - NMTS |
| 11 |  | 03/01/2012 | Biên bản phê duyệt p.án BDSC năm 2012 HM k/vực TH- NMTS |
| 12 |  | 03/01/2012 | Biên bản phê duyệt p.án BDSC năm 2012 HM k.vực lò nung - NMTS |
| 13 | 18/VIT-HĐQT | 13/03/2012 | Thông qua KH đấu thầu và quy chế xét thầu cung cấp VT, NL, NL, màu xương, vật liệu mài, vỏ hộp, VC hàng trong nước phục vụ SXKD gạch ốp lát granite quý II năm 2012 |
| 14 | 24/VIT-HĐQT | 24/04/2012 | Phê duyệt quyết toán bảo dưỡng sửa chữa định kỳ 2012 hạng mục trạm KHT nguội 1 - NMTS |
| 15 | 25/VIT-HĐQT | 24/04/2012 | Phê duyệt quyết toán bảo dưỡng sửa chữa định kỳ 2012 hạng mục máy nghiền liên tục MTC - NMTS |
| 16 | 26/VIT-HĐQT | 24/04/2012 | Phê duyệt quyết toán bảo dưỡng sửa chữa định kỳ 2012 hạng mục nghiền gián đoạn & băng tải cấp liệu - NMTS |
| 17 | 27/VIT-HĐQT | 24/04/2012 | Phê duyệt quyết toán bảo dưỡng sửa chữa định kỳ 2012 hạng mục khu vực Mài - NMTS |
| 18 | 28/VIT-HĐQT | 24/04/2012 | Phê duyệt quyết toán bảo dưỡng sửa chữa định kỳ 2012 hạng mục khu vực Lò nung 1 - NMTS |
| 19 | 29/VIT-HĐQT | 24/04/2012 | Phê duyệt quyết toán bảo dưỡng sửa chữa định kỳ 2012 hạng mục khu vực Tạo hình - NMTS |
| 20 | 37A/VIT-HĐQT | 31/05/2012 | Góp vốn thành lập CTCP Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera |
| 21 | 38A /VIT-HĐQT | 31/05/2012 | NQ về việc cho CTCP Viglacera Thăng Long vay vốn |
| 22 | 39/VIT-HĐQT | 01/06/2012 | Thay đổi Giám đốc điều hành Công ty: Miễn nhiệm chức danh Giám đốc ông Ng Thế Vinh, bổ nhiệm ông Quách Hữu Thuận là Giám đốc Cty |
| 23 | 41A/VIT-HĐQT | 01/06/2012 | ủy quyền cho GĐ Cty thực hiện các giao dịch với CN NH Công thương KCN Tiên Sơn |
| 24 | 41B /VIT-HĐQT | 01/06/2012 | ủy quyền cho GĐ Cty thực hiện các giao dịch với CN NH ĐT&PT Bắc Ninh |
| 25 | 44/VIT-HĐQT | 08/06/2012 | Miễn nhiệm GĐ NMTS đối với ông Đoàn Hải Mậu, bổ nhiệm ông Bùi Anh Dũng giữ chức GĐ NMTS |
| 26 | 45/VIT-HĐQT | 08/06/2012 | NQ bổ nhiệm Đoàn Hải Mậu giữ chức PGĐ Cty |
| 27 | 49/VIT-HĐQT | 09/06/2012 | ủy quyền cho GĐ Cty thực hiện các giao dịch với NH NN & PTNT Từ Liêm |
| 28 | 50/VIT-HĐQT | 13/06/2012 | NQ thông qua KQ HĐSXKD T5/12 & KH SXKD T6/12 |
| 29 | 51/VIT-HĐQT | 13/06/2012 | NQ miễn nhiệm PGĐ đối với ông Ng Thanh Hải, Hoàng Anh Dũng do chuyển công tác về CTCP Kinh doanh Gạch ốp lát Viglacera |
| 30 | 53/VIT-HĐQT | 10/07/2012 | Thông qua Kết quả HĐSXKD T6/12 và Kế hoạch SXKD T7/12 |
| 31 | 54/VIT-HĐQT | 20/07/2012 | Ông Quách Hữu Thuận Giám đốc Cty thôi kiêm giữ chức GĐ NMTB, giao ông Đoàn Hải Mậu Phó Giám đốc kiêm giữ chức GĐ NMTB |
| 32 | 55/VIT-HĐQT | 20/07/2012 | Cơ cấu lại thời gian trả nợ & nguồn vốn vay tại NH TMCP Công thương Việt Nam- Chi nhánh KCN Tiên Sơn |
| 33 | 59/VIT-HĐQT | 07/08/2012 | ủy quyền cho GĐ Cty thực hiện các giao dịch với NH Ngoại thương Hà Nội (Dùng quyền sở hữu CP của CTKD làm tài sản cầm cố) |
| 34 | 60/VIT-HĐQT | 07/08/2012 | ủy quyền cho GĐ Cty thực hiện các giao dịch vay vốn với NH Ngoại thương Hà Nội |
| 35 | 61/VIT-HĐQT | 09/08/2012 | Thông qua Kết quả HĐSXKD T7/12 và Kế hoạch SXKD T8/12 |
| 36 | 64/VIT-HĐQT | 30/08/2012 | Thông qua sắp xếp lại mô hình tổ chức |
| 37 | 65/VIT-HĐQT | 01/09/2012 | Thông qua Kết quả HĐSXKD T8/12 và Kế hoạch SXKD T9/12 |
| 38 | 66/VIT-HĐQT | 19/09/2012 | Chấm dứt hoạt động Chi nhánh thuộc CTCP Viglacera Tiên Sơn |
| 39 | 71/VIT-HĐQT | 05/11/2012 | Bổ nhiệm ông Ngô Trọng Toán là Kế toán trưởng Cty |
| 40 | 73/VIT-HĐQT | 07/11/2012 | Thông qua việc dùng nguồn khấu hao để trả nợ gốc trung, dài hạn NH Công thương KCN Tiên Sơn |
| 41 | 75/VIT-HĐQT | 10/11/2012 | Phê duyệt phương án sửa chữa khắc phục thiệt hại do bão số 8 năm 2012 tại NMTB |
| 42 | 79/VIT-HĐQT | 10/11/2012 | Phê duyệt dự án cải tạo, sửa chữa, nâng cấp dây chuyền mài Pedrini tại NMTS |
| 43 | 83/VIT-HĐQT | 11/11/2012 | Phê duyệt KH đấu thầu các hạng mục sửa chữa khắc phục thiệt hại do bão số 8 năm 2012 tại NMTB |
| 44 | 85/VIT-HĐQT | 11/11/2012 | Phê duyệt KH đấu thầu các hạng mục cải tạo, sửa chữa, nâng cấp dây chuyền mài Pedrini tại NMTS |
| 45 | 87/VIT-HĐQT | 21/11/2012 | ủy quyền cho GĐ Cty thực hiện giao dịch vay vốn NH NN & PTNT Từ Liêm |
| 46 | 88/VIT-HĐQT | 22/12/2012 | Phê duyệt Cung cấp vật tư, nguyên liệu, nhiện liệu . . . phục vụ HĐSXKD năm 2013 |
| 47 | 90/VIT-HĐQT | 24/12/2012 | Phê duyệt KH đấu thầu gói Cung cấp vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu . .. phục vụ HĐSXKD năm 2013 |
| 48 | 94/VIT-HĐQT | 28/12/2012 | Hợp nhất KQSXKD của Chi nhánh và quản lý nợ phải thu của khách hàng |
| 49 | 95/VIT-HĐQT | 29/12/2012 | Phê duyệt quyết toán sửa chữa khắc phục thiệt hại do bão số 8 năm 2012 tại NMTB |
| 50 | 97/VIT-HĐQT | 31/12/2012 | Thông qua việc trích quỹ lương năm 2012 theo đơn giá 8% doanh thu |
| 51 | 98/VIT-HĐQT | 31/12/2012 | Gia hạn trả nợ vay cho CTCP Viglacera Thăng Long |

1. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị
2. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: ghi chép, lưu trữ biên bản và nghị quyết các cuộc họp, các văn bản của Hội đồng quản trị.
3. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:
* Ông Nguyễn Văn Sinh - Chủ tịch
* Ông Nguyễn Thế Vinh - Ủy viên
* Ông Quách Hữu Thuận - Ủy viên
* Ông Ngô Trọng Toán - Ủy viên
1. *Ban Kiểm soát*
2. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:
* Ông Lưu Văn Lấu - Trưởng ban Kiểm soát nắm giữ 2.200 cổ phần chiếm 0,02% cổ phần có quyền biểu quyết
* Ông Bùi Anh Dũng - Ủy viên nắm giữ 11.150 cổ phầm chiếm 0,11% cổ phần có quyền biểu quyết
* Bà Nguyễn Thị Trang - Ủy viên nắm giữ 0 cổ phần chiếm 0% cổ phần cổ phần có quyền biểu quyết
1. Hoạt động của Ban kiểm soát: theo Điều lệ hoạt động của Công ty
2. *Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát*
3. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:
* Thù lao cho Hội đồng quản trị
* Ông Nguyễn Văn Sinh - Chủ tịch: 40 triệu đồng
* Bà Nguyễn Thị Sửu - Ủy viên: 40 triệu đồng
* Ông Nguyễn Thế Vinh - Ủy viên: 40 triệu đồng
* Ông Quách Hữu Thuận - Ủy viên: 60 triệu đồng
* Ông Ngô Trọng Toán - Ủy viên: 60 triệu đồng
* Thù lao cho Ban Kiểm soát
* Ông Lưu Văn Lấu - Trưởng ban: 44 triệu đồng
* Ông Bùi Anh Dũng – Thành viên: 36 triệu đồng
* Bà Nguyễn Thị Trang – Thành viên: 36 triệu đồng
* Tiền lương Giám đốc và các cán bộ quản lý
* Ông Nguyễn Thế Vinh – Giám đốc Công ty từ T01 – T5/12: 150.902.700 đồng
* Ông Quách Hữu Thuận – Phó Giám đốc Công ty từ T01 -5/12; Giám đốc Công ty từ T6 – 12/12: 350.714.600 đồng
* Ông Trương Ngọc Minh – Phó Giám đốc Công ty: 287.021.700 đồng
* Ông Đoàn Hải Mậu – Giám đốc Nhà máy Viglacera Tiên Sơn từ T01 – 7/12; Phó Giám đốc Công ty từ T8/12: 264.021.500 đồng
* Ông Ngô Trọng Toán - Kế toán trưởng: 274.022.600 đồng
1. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không
2. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không
3. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về quản trị Công ty
4. Báo cáo tài chính
5. *Ý kiến kiểm toán*

*Số: 41/2013/BC.KTTC-AASC.KT6*

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN**

*Về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012*

*của Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn*

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc

Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn được lập ngày 25 tháng 01 năm 2013 gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012 được trình bày từ trang 5 đến trang 33 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến:

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán được lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, theo phương pháp chọn mẫu, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Viglacera Tiên Sơn tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  |  |   |   | *Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2013* |   |  |
|  |  |  |  | **Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính** |  |  |  |  |
|  |  |  |  | **Kế toán và Kiểm toán (AASC)** |  |  |  |  |
|  |  |  |  | **Phó Tổng Giám đốc** |  |  **Kiểm toán viên** |  |  |
|  |  |
|  |  |  |  | **Phạm Thị Thanh Giang** |  |  **Phan Bá Triều** |  |  |
|  |  |  |  | Chứng chỉ KTV số: 0286/KTV |  |  Chứng chỉ KTV số: 1471/KTV |  |  |

1. *Báo cáo tài chính được kiểm toán* (Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán. Trường hợp theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán, công ty phải lập Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp thì Báo cáo tài chính trình bày trong Báo cáo thường niên là Báo cáo tài chính hợp nhất đồng thời nêu địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính của công ty mẹ hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp).

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT****CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA TIÊN SƠN*****Quách Hữu Thuận*** |
| Tỷ số nợ | = | Tổng nợ |
| Giá trị tổng tài sản |

Tổng số nợ ở đây bao gồm nợ ngắn hạn và nợ dài hạn phải trả. Chủ nợ thường thích công ty có tỷ số nợ thấp vì như vậy công ty có khả năng trả nợ cao hơn. Ngược lại, cổ đông muốn có tỷ số nợ cao vì như vậy làm gia tăng khả năng sinh lợi cho cổ đông. Tuy nhiên muốn biết tỷ số này cao hay thấp cần phải so sánh với tỷ số nợ của bình quân ngành.

Tỷ số nợ càng thấp thì mức độ bảo vệ dành cho các chủ nợ càng cao trong trường hợp doanh nghiệp rơi vào tình trạng phá sản và phải thanh lý tài sản